

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của trường trung học cơ sở
và trường trung học phổ thông, năm học 2022-2023**

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm					
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	515	140 100%	117 96,69	113 90,4%	145 97,97%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	10	0	3 2,48%	4 3,2%	3 2,03%
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	9	0	1 0,83%	8 6,4%	0
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
II	Số học sinh chia theo học lực					
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	234	78 55,71%	60 49,59%	37 29,6%	59 39,86%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	201	34 24,29%	38 31,4%	62 49,6%	53 35,82%
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	95	28 20%	22 18,18%	26 20,8%	36 24,32%
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	1	0	1 0,83%	0	0
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
III	Tổng hợp kết quả cuối năm					
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	534	140 100%	121 100%	125 100%	148 100%
a	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	234	78 55,71%	60 49,59%	37 29,6%	59 39,86%
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	162	0	0	62 49,6%	53 35,82%
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	1	0	1 0,83%	0	0
3	Lưu ban	0	0	0	0	0

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm					
	(tỷ lệ so với tổng số)					
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)					
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi					
1	Cấp huyện	44	0	1	6	37
2	Cấp tỉnh/thành phố	15	0	0	2	13
3	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế	0	0	0	0	0
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	148				148
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	148				148
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	59				59 39.86%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	53				53 35.82%
3	Trung bình (Tỷ lệ so với tổng số)	36				36 24.32%
VII	Số học sinh thi đỗ THPT công lập (tỷ lệ so với tổng số)	138				124 89,86%
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	271/263	65/75	57/64	73/52	76/72
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	4	0	1	3	0

Đông Triều, ngày 16 tháng 08 năm 2023
Thủ trưởng đơn vị

Hoàng Ánh Tuyết